

Số: 359/2022/QĐST- HNGĐ

B, ngày 06 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 543/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị Thu N1**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp 6, xã B, huyện B, tỉnh E.

- *Bị đơn:* **Trần Hoàng Tr**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp 6, xã B, huyện B, tỉnh E.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu N1 và anh Trần Hoàng Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu N1 và anh Trần Hoàng Tr thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị N1 và anh Tr có 01 con chung là Trần Nguyễn Hoàng Thái, sinh ngày 18/10/2003 đã trưởng thành, nên chị N1 và anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu N1 tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N1 đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010285 ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Nguyễn Thị Thu N1 được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh E (Phòng KTNV và THA);
 - VKSND huyện B;
 - Chi cục THADS huyện B;
 - UBND xã L
- (Số 52, ngày 19/9/2009);
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Lê Thị Thu Hương